

Số: 2174 /QĐ-UBND

Nghi Xuân, ngày 23 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Phân bổ kinh phí thực hiện Chương trình NTM vốn sự nghiệp; kinh phí xây dựng mô hình theo tiêu chí sở, ngành năm 2015; Kinh phí ứng trước KH vốn năm 2016 theo Quyết định số 3775/QĐ-UBND tỉnh ngày 29/9/2015

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của TTg Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 114/2014/NQ-HĐND ngày 20/12/2014 của HĐND tỉnh về việc quy định sử dụng vốn ngân sách Nhà nước thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2015 - 2020 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 20/4/2015 của UBND huyện về việc phân bổ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới nguồn TPCP, ngân sách tỉnh năm 2015;

Căn cứ Công văn số 250/VPĐP-ĐPNV ngày 11/8/2015 của Văn phòng điều phối Nông thôn mới tỉnh về việc xây dựng mô hình mẫu theo tiêu chí;

Căn cứ Quyết định số 3775/QĐ-UBND ngày 29/9/2015 của UBND tỉnh về việc cấp ứng trước kế hoạch vốn thực hiện chương trình MTQG XDNTM nguồn ngân sách tỉnh năm 2016;

Căn cứ tờ trình số 31/TTr-VPĐP ngày 29/9/2015 của Văn phòng Điều phối NTM huyện về việc đề nghị cấp kinh phí phân bổ vốn NTM;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Nghi Xuân,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ kinh phí thực hiện Chương trình nông thôn mới vốn sự nghiệp; kinh phí xây dựng mô hình theo tiêu chí sở, ngành năm 2015; kinh phí ứng trước kế hoạch vốn năm 2016 theo Quyết định số 3775/QĐ-UBND tỉnh ngày 29/9/2015.

Tổng số: 10.415 triệu đồng, bao gồm:

1. Hỗ trợ lãi suất: 1.265 triệu đồng
2. Kinh phí hỗ trợ XD mô hình quy mô kinh tế hộ liên kết với doanh nghiệp: 200 triệu đồng.
3. Kinh phí hỗ trợ xây dựng mô hình theo tiêu chí sở ngành: 750 triệu đồng.

4. Kinh phí ứng trước KH vốn năm 2016: 8.200 triệu đồng.

(Có phụ lục đính kèm)

Điều 2. Giao UBND các xã căn cứ chỉ tiêu nguồn vốn được giao tại quyết định này có trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, phát huy hiệu quả và thực hiện thanh, quyết toán nguồn vốn đúng quy định hiện hành.

Giao Văn phòng Điều phối chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc sử dụng vốn của các xã đảm bảo tuân thủ các quy định của nhà nước, không để xảy ra thất thoát, lãng phí sử dụng sai mục đích; Kho bạc nhà nước huyện thực hiện chức năng, nhiệm vụ giải quyết tạm ứng, thanh quyết toán cho đơn vị theo đúng chế độ qui định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc KBNN, Chánh Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện, Chủ tịch UBND các xã có tên tại điều 1, Trưởng các ban ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
 - TT HU; HĐND;
 - Chủ tịch; các PCT UBND;
 - Lưu: VT, TCKH;
- Gửi: Văn bản giấy và điện tử.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hải Nam



**KẾ HOẠCH PHÂN BỐ VỐN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
MTOG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2015**
(Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 23/10/2015 của Ủy ban nhân dân huyện)

DVT: Tr.đ

TT	Nội dung	Tổng cộng	I. Giao cấp xã thực hiện																								3. Cấp ứng trước KH vốn 2016 theo QĐ số 3775/QĐ-UBND ngày 29/9/2015			
			Cộng	1. Vốn đầu tư phát triển						2. Vốn sự nghiệp																				
				Cộng	Nguồn TPCP	Nguồn ngân sách tỉnh			Cộng	Lãi suất	Hỗ trợ trực tiếp PTSX					Điều chỉnh Đề án XD NTM	Điều chỉnh Đề án PTSX nâng cao thu nhập dân cư nông thôn	Hỗ trợ XD mô hình quy mô kinh tế hộ liên kết với doanh nghiệp	Hỗ trợ giải quyết vấn đề môi trường	Sự nghiệp khác	Quản lý, chi đạo cấp xã	Khu dân cư NTM kiểu mẫu	Vườn mẫu	Hỗ trợ XD xã nông thôn mới kiểu mẫu	Hỗ trợ kinh phí sử dụng chế phẩm sinh học Hatimic	Hỗ trợ Công trình VS hộ gia đình (lồng ghép dự án CHIOBA)		Kp hỗ trợ XD mô hình theo tiêu chí sở ngành		
						Cộng	KP đầu tư phát triển khác	KP khen thưởng xã đạt chuẩn 2014			Cộng	Mô hình lớn	Mô hình vừa	Mô hình nhỏ	Nội dung khác															
	Tổng	10.415	0	0	0	0	0	0	2.215	1.265	0	0	0	0	0	0	0	200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	750	8.200
I	UBND huyện	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	1 VPĐP	0																												
	2 KP Khác	0																												
II	UBND các xã	10.415	0	0	0	0	0	0	2.215	1.265	0	0	0	0	0	0	0	200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	750	8.200	
	1 Xuân Phô	4.200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4.200
	2 Xuân Thành	4.500	0	0	0	0	0	500	200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	300	4.000	
	3 Xuân Trường	20	0	0	0	0	0	20	20	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	4 Cổ Đàm	450	0	0	0	0	0	450	250	0	0	0	0	0	0	0	0	200	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	5 Xuân Hồng	80	0	0	0	0	0	80	80	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	6 Xuân Giang	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	7 Xuân Mỹ	610	0	0	0	0	0	610	460	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	150
	8 Xuân Viên	210	0	0	0	0	0	210	60	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	150
	9 Xuân Liên	70	0	0	0	0	0	70	70	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	10 Xuân Yên	55	0	0	0	0	0	55	55	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	11 Xuân Hải	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	12 Xuân Hội	30	0	0	0	0	0	30	30	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	13 Xuân Đan	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0



TT	Nội dung	Tổng cộng	I. Giao cấp xã thực hiện																				3. Cấp ứng trước KH vốn 2016 theo QĐ số 3775/QĐ-UBND ngày 29/9/2015							
			Cộng	1. Vốn đầu tư phát triển						2. Vốn sự nghiệp																				
				Cộng	Nguồn TPCP	Nguồn ngân sách tỉnh			Cộng	Lãi suất	Hỗ trợ trực tiếp PTSX					Điều chỉnh Đề án XD NTM	Điều chỉnh Đề án PTSX nâng cao thu nhập dân cư nông thôn	Hỗ trợ XD mô hình quy mô kinh tế hộ liên kết với doanh nghiệp	Hỗ trợ giải quyết vấn đề môi trường	Sự nghiệp khác	Quản lý, chỉ đạo cấp xã	Khu dân cư NTM kiểu mẫu		Vườn mẫu	Hỗ trợ XD xã nông thôn mới kiểu mẫu	Hỗ trợ kinh phí sử dụng chế phẩm sinh học Hatimic	Hỗ trợ Công trình VS hộ gia đình (lồng ghép dự án CHOBA)	Kp hỗ trợ XD mô hình theo tiêu chí sở ngành		
						Cộng	KP đầu tư phát triển khác	KP khen thưởng xã đạt chuẩn 2014			Cộng	Mô hình lớn	Mô hình vừa	Mô hình nhỏ	Nội dung khác															
14	Cương Gián	150	0	0				150		0																				150
15	Xuân Lĩnh	0	0	0				0		0																				
16	Xuân Lam	0	0	0				0		0																				
17	Tiên Điền	40	0	0				40	40	0																				

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN 

